

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Số/HĐKT-VINA- VIENDONG
Dự án: Xây dựng đại sứ quán Thái Lan

GIỮA

CÔNG TY TNHH VINA K – HA INTERIOR AND DESIGN

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP VIỄN ĐÔNG



Hà Nội, 15 tháng 06 năm 2019

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Hà Nội, ngày 15 tháng 06 năm 2019

Hợp đồng số: 20062019/HĐKT/VINA- VIENDONG

Dự án: Xây dựng đại sứ quán Thái Lan

- Luật dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của quốc hội;

- Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết

hợp đồng xây dựng.

Căn cứ pháp lý:

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội.

- Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án xây dựng công trình;

- Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng & bảo trì công trình xây dựng.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên giao dịch: **CÔNG TY TNHH VINA K – HA INTERIOR AND DESIGN**

Đại diện : Bà **Trần Thanh Phương** Chức vụ : Giám đốc

Số CMND/Hộ chiếu: 023582709 , Nơi cấp TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ ĐKKD : số 19, đường 48, Khu Nam Long B, khu phố 6, Phường Phước Long B, Quận 9, TP Hồ Chí Minh

Chủ TK : Trần Thanh Phương Số TK: 102000540288

Tại : Ngân hàng Vietinbank Chi nhánh thủ thiêm.

Điện thoại : (+84) 28 6280 4465 Fax: (+84) 28 6280 4465

Tên nhà thầu : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI TỔNG HỢP**

VIÊN ĐỒNG

Đại diện : Ông: **Hoàng Hữu Hùng** Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : Số 4, Ngõ 178/57 Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Chủ TK : Hoàng Hữu Hùng Số TK: 0021000426004

Tại Ngân hàng : Vietcombank chi nhánh Hà Nội.

Điện thoại : 0986061618 Fax:

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp & thi công ốp lát đá với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng : Bên A đồng ý giao, Bên B đồng ý nhận Xây dựng đại sứ quán Thái Lan

công việc được nêu tại Phụ lục 01 " Bảng phụ lục hợp đồng " đính kèm.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo các Phụ lục);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

1. Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh

toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này.

2. Cử & thông báo bằng văn bản cho nhà thầu cán bộ kỹ thuật thường xuyên có mặt tại công trình để giám sát chất lượng, khối lượng, tiến độ thi công cũng như công tác an toàn & vệ sinh môi trường . Cụ thể :

+ Về an toàn lao động : Phối hợp với nhà thầu và các bên có liên quan phải thường xuyên kiểm tra giám sát công tác an toàn lao động trên công trường. Khi phát hiện có vi phạm về an toàn lao động thì phải đình chỉ thi công xây. Người để xảy ra vi phạm về an toàn lao động thuộc phạm vi quản lý của mình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật;

+ Bảo vệ môi trường: Phối hợp với nhà thầu phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thi công và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường;

3. Tổ chức nghiệm thu khối lượng hoàn thành cho Bên B

4. Chủ đầu tư cung cấp các thủ tục pháp lý, hỗ trợ & phối hợp với nhà thầu giải quyết các vướng mắc trong quá trình thi công , các tranh chấp về mặt bằng

5 . Sau khi ký hợp đồng Bên A cung cấp cho Bên B các tài liệu sau :

+ Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công có liên quan.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

1. Bên B cam kết xây dựng đại sứ quán thái lan cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa & công việc như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

2. Nghiêm túc thực hiện các quy định hiện hành & của Bên A về ATLĐ, VSMT, PCCC , phù hợp với biện pháp thi công đã được Bên A chấp thuận.

3. Nhà thầu phải khảo sát thực tế phần thi công thực tế . Trường hợp có sự sai khác so với số liệu trong Hợp đồng, Nhà thầu phải có văn bản đến Bên A về kích thước, độ sai lệch, chất lượng hoặc các chi tiết cần thay đổi bổ sung để Bên A xử lý . Nếu không có ý kiến thì được hiểu Nhà thầu đã chấp nhận, mọi chi phí phát sinh để khắc phục nhà thầu phải chịu .

4. Yêu cầu sau khi lắp đặt xong làm vệ sinh sạch sẽ & được Bên A chấp nhận

5. Nhà thầu trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng nhà thầu phải, báo cáo định kỳ vào ngày 23 hàng tháng về chất lượng & tiến độ thi công.

6. Bên A sẽ yêu cầu Bên B thay thế cán bộ không đáp ứng yêu cầu trong vòng 24h, sau khi có ý kiến bằng văn bản, Cán bộ thay thế phải đáp ứng yêu cầu tốt hơn cán bộ bị thay thế .

7. Chịu hoàn toàn trách nhiệm về an toàn lao động cho người và thiết bị của Bên B tại công trường. Bên B chịu trách nhiệm mua bảo hiểm cho người và thiết bị thi công kể cả bảo hiểm cho bên thứ 3 (do lỗi của Bên B).

8. Tổ chức cho công nhân và cán bộ của Bên B đọc, hiểu và chấp thuận thực hiện “nội quy công trường” của Bên A. Người, vật tư, thiết bị, ... của Bên B phải tuân thủ nghiêm ngặt “nội quy công trường”, các quy định về an toàn, an ninh và các quy trình, quy phạm kỹ thuật trong thi công. Trong trường hợp bất cứ cá nhân nào vi phạm thì Bên A được quyền ngưng công tác cá nhân đó và có quyền đuổi ra khỏi Công trường (nếu cần).

9. Bảo hành sản phẩm, hàng hóa, phụ kiện trong vòng **12 tháng** kể từ ngày được

nghiệm thu đưa vào sử dụng.

10. Không bố trí cán bộ, công nhân ăn ở trong công trình

11. Chịu trách nhiệm thanh toán mọi phát sinh do vi phạm về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường hay thất thoát do không đảm bảo an ninh trật tự. Chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí năng lượng (điện, xăng, dầu ...), chi phí thông tin liên lạc ... liên quan đến việc thực hiện Công việc của Bên B trên Công trường

12. Cử người có trách nhiệm và có quyền hạn cao nhất, Đại diện cho Bên B tại công trường để phối hợp với Đại diện Bên A tổ chức và giải quyết mọi công việc tại Công trường.

13. Tự tổ chức và tự chịu trách nhiệm quản lý nhân lực, cung cấp thiết bị và phương tiện thi công đảm bảo thực hiện công việc theo đúng các yêu cầu của Hồ sơ thiết kế, tiêu chuẩn kỹ thuật.

14. Tổ chức bảo quản, vật tư, thiết bị, máy móc tại công trường và các khu vực có liên quan kể từ khi Bên A bàn giao mặt bằng thi công cho đến khi hoàn tất bàn giao Công việc cho Bên A và rút toàn bộ người, vật tư, thiết bị ra khỏi Công trường. Bên B không được làm hư hỏng các phần việc và thiết bị của các nhà thầu khác cùng tham gia vào công trường và công trình lân cận như cơ sở hạ tầng, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, nhà dân... Nếu gây ra thiệt hại, Bên B phải đền bù thiệt hại cho chủ sở hữu các công trình đó.

Điều 5. Giá trị hợp đồng, giá trị bảo hành và phương thức thanh toán

1. Giá trị hợp đồng : 6.873.478.663 đồng

(Bằng chữ : *Sáu tỷ, tám trăm bảy ba triệu, bốn trăm bảy tám nghìn, sáu trăm sáu ba đồng*).

2. Giá trị bảo hành : 297.874.955 đồng

(Bằng chữ : *Hai trăm chín mươi bảy triệu, tám trăm bảy mươi tư nghìn, chín trăm năm mươi lăm đồng*).

Trong đó : đơn giá trên chưa bao gồm thuế

Giá hợp đồng được điều chỉnh, nguyên tắc điều chỉnh khi :

* Thay đổi, bổ sung khối lượng (tăng, giảm so với HSMT), gồm

a) Bổ sung hạng mục công việc, vật tư, máy móc, thiết bị hoặc dịch vụ cần thiết ngoài khối lượng công việc phải thực hiện theo thiết kế và ngoài phạm vi công việc quy định trong hợp đồng .

b) Thay đổi về chất lượng và các thông số của một công việc nào đó;

c) Thay đổi về thiết kế (sự sai khác với bản vẽ HSMT);

** Nguyên tắc điều chỉnh

- Những khối lượng có trong hợp đồng lấy theo đơn giá hợp đồng.
- Những khối lượng không có trong hợp đồng, Giá được thỏa thuận giữa Chủ đầu tư với nhà thầu trên cơ sở tính giá tại thời điểm phát sinh.

2. Phương thức thanh toán :

a) Đồng tiền thanh toán : Tiền đồng Việt Nam .

b) Hình thức thanh toán : Chuyển khoản 100% .

c) Thời hạn thanh toán : thanh toán vào thứ 3 hoặc thứ 6 hàng tuần.

d) Tạm ứng & thanh/quyết toán:

* Tạm ứng và thanh toán: thanh toán theo từng hạng mục công việc sau khi được hoàn thành.

3. Phương thức thanh toán giá trị bảo hành

* Thanh toán 5% bảo hành : Sau khi có xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ bảo hành

10/02
CÔNG TY
HÀM
ƯƠN
HỘI
ĐÓN

hành công trình, trong thời gian 12 tháng, kể từ ngày bàn giao công trình.

4. Thời hạn bàn giao công trình đưa vào sử dụng: ngày 15 tháng 12 năm 2019 (Thời gian bàn giao công trình đưa vào sử dụng được lấy làm căn cứ để thực hiện bảo hành công trình)

5. Thời hạn hết bảo hành công trình: ngày 15 tháng 12 năm 2020 (Thời hạn hết bảo hành công trình được lấy làm căn cứ để thanh toán giá trị bảo hành công trình)

Điều 6. Thời gian thực hiện hợp đồng : 180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

Điều 7. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

- a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng, trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;
- b) Bên B bị phá sản, giải thể;
- c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà cung cấp khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

4. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng :

+ Nếu xảy ra một trong các trường hợp phải chấm dứt hợp đồng , một bên có thể thông báo cho bên kia về việc chấm dứt hợp đồng trước 7 ngày .

+ Bên B phải chuyển toàn bộ tài liệu mà mình đã thực hiện được tại thời điểm chấm dứt hợp đồng cho Bên A.

+ Sau khi chấm dứt hợp đồng, Bên A có thể tiếp tục thực hiện công việc hoặc sắp đặt cho đơn vị khác thực hiện . Bên A & đơn vị này khi đó có quyền sử dụng bất cứ tài liệu nào của Bên B đã thực hiện hoặc đại diện Bên B thực hiện.

+ Sau 10 ngày chấm dứt hợp đồng hai bên thống nhất xác định giá trị công việc & các tài liệu của nhà thầu đã thực hiện theo hợp đồng (giá trị tại thời điểm chấm dứt) .

Điều 8. Bảo hành.

1. Yêu cầu về bảo hành đối với sản phẩm, hàng hóa, phụ kiện như sau:

+ Thời hạn bảo hành : **12 tháng** kể từ ngày nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng

2. Hàng hóa, phụ kiện được bảo hành. Bên B có trách nhiệm: Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo hành nguyên vật liệu, hàng hóa, phụ kiện do mình cung cấp & lắp đặt .

Điều 9 . Bất khả kháng:

1. Bất khả kháng là sự kiện khách quan và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên cụ thể như sau:

- Động đất, bão, lũ, mưa to kéo dài, lốc, hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ chiến tranh... các thảm họa khác chưa lường hết được.

- Thành phố hoặc cấp có thẩm quyền yêu cầu dừng 100% các việc thi công công trình để phục vụ cho một sự kiện chính trị, xã hội ... được thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo đài, hoặc giải quyết với bên A về thủ tục xây dựng tranh chấp đất đai và kiện tụng của đối tượng dân xung quanh... làm ảnh hưởng đến công việc thực hiện gói thầu.

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng. Tuy nhiên bên bị ảnh hưởng bởi sự bất khả kháng có nghĩa vụ phải nỗ lực:

+ Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng do sự kiện bất khả kháng gây ra.

+ Thông báo bằng văn bản ngay cho bên kia về sự kiện bất khả kháng xảy ra trong vòng 7 ngày ngay sau khi xảy ra sự kiện bất khả kháng.

2. Trong trường hợp xảy ra sự kiện bất khả kháng, thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện các nghĩa vụ theo hợp đồng của mình

Điều 10. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra **giải quyết theo cơ chế xử lý của tòa án . Mọi chi phí phát sinh trong quá trình kiện tụng do bên thua kiện chịu .**

Điều 11. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký .

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành 04 bộ, chủ đầu tư giữ 02 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



GIÁM ĐỐC
Hoàng Hữu Hùng

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]



GIÁM ĐỐC
Trần Thanh Phương